

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒA AN
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2023/HS-ST

Ngày: 20-4-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA AN, TỈNH CAO BẰNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vi Khánh Dân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đàm Văn Dân và ông Nguyễn Huy Hoàng

Thư ký phiên tòa: Bà Lý Hồng Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng đã tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 13/2023/TLST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 4 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Quốc H; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 15 tháng 5 năm 1996 tại Thành phố C, tỉnh Cao Bằng;

Nơi cư trú: Tổ 9, phường Đ, Thành phố C, tỉnh Cao Bằng.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 08/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn D (Đã chết) và bà Nông Thị B (Đã chết); có vợ Nông Thị T (Đã ly hôn) và 01 con; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 03/11/2018 bị Công an phường H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức phạt cảnh cáo.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 06/01/2023 đến nay; Có mặt.

2. Hoàng Thị Thúy L; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 29 tháng 10 năm 1986 tại huyện N, tỉnh Cao Bằng;

Nơi cư trú: Xóm T, xã V, huyện N, tỉnh Cao Bằng.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Ngọc B1 (Đã chết) và bà Hoàng Thị D1; có chồng: Nguyễn Văn T1 (Đã ly hôn) và 01 con; Tiền sự: Không.

Tiền án: 01 tiền án. Ngày 20/9/2021 bị Tòa án nhân dân Thành phố C, tỉnh Cao Bằng xử phạt 12 tháng tù tại bản án số 122/2021/HS-ST về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 06/01/2023 đến nay; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 06/01/2023, khi các bị cáo Nguyễn Quốc H và Hoàng Thị Thuý L đang ở nhà của H có địa chỉ tại tổ 9, phường Đ, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; H rủ L góp chung số tiền 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) (trong đó: H góp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng); L góp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng)) để mua Heroine về cùng nhau sử dụng và được L đồng ý. Sau đó, H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 11B1-250.94 của L, chở theo L đến khu vực Quảng trường thuộc Km5 phường Đ, thành phố C gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi (không biết họ tên, địa chỉ) và hỏi người này có Heroine bán không; người này trả lời có. H đưa số tiền 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) mà hai người góp chung và người đàn ông đưa lại cho H 01 (Một) gói nhỏ Heroine. Sau khi mua được Heroine, H chở L đi lên thị trấn N để chơi nhà bạn. Khi đi đến khu vực xóm 6, B, thị trấn N, huyện H, tỉnh Cao Bằng thì bị cơ quan Công an huyện Hoà An kiểm tra và bắt quả tang, thu giữ 01 (Một) gói nhỏ giấy bạc màu vàng bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục (H khai là Heroine) cách chỗ đứng của H và L khoảng 50cm (ngay bánh xe trước xe mô tô biển kiểm soát 11B1-250.94 do H điều khiển); 02 (Hai) điện thoại di động của các bị cáo và 01 xe mô tô của L.

Ngày 07/01/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hoà An đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 04/QĐ-TCGD đối với vật chứng của vụ án. Đồng thời, tiến hành cân xác định khối lượng chất ma túy thu giữ được của các bị cáo có khối lượng 0,2391gam (Không phải hai ba chín một gam). Tại bản Kết luận giám định số 49/KL-KTHS, ngày 13/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: *Chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại: Heroine.*

Tại Bản cáo trạng số 14/CT-VKSHA ngày 03/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoà An, Cao Bằng đã truy tố các bị cáo Nguyễn Quốc H, Hoàng

Thị Thúy L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như Bản cáo trạng truy tố, các bị cáo không có ý kiến gì. Các bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định của Bản cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo về tội danh, điều luật và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo H, xử phạt bị cáo H từ 15 (Mười năm) đến 18 (Mười tám) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 17 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo L, xử phạt bị cáo L từ 24 (Hai mươi bốn) đến 30 (Ba mươi) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về việc xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy là vật chứng của vụ án; tịch thu phát mại sung ngân sách Nhà nước 01 (Một) xe mô tô của bị cáo L do sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy về sử dụng. Ngoài ra, Kiểm sát viên đề nghị buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Tại phần tranh luận, các bị cáo không có ý kiến tranh luận với bản luận tội của Kiểm sát viên về tội danh cũng như mức hình phạt; Bị cáo L đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại chiếc mô tô cho bị cáo.

Tuy nhiên Kiểm sát viên xác định đây là phương tiện dùng vào việc phạm tội của các bị cáo, được các bị cáo sử dụng để đi mua ma túy. Do vậy, căn cứ quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự cần tịch thu, phát mại sung vào ngân sách Nhà nước.

Khi nói lời sau cùng, các bị cáo mong Hội đồng xét xử cân nhắc, xem xét cho các bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất để sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hòa An, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo

không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo, các yếu tố cấu thành tội phạm:

Tại phiên tòa các bị cáo nhận tội, lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, xác định:

Hồi 11 giờ 30 phút ngày 06/01/2023, tại khu vực xóm 6, B, thị trấn N, huyện H, tỉnh Cao Bằng các bị cáo Nguyễn Quốc H và Hoàng Thị Thuý L đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,2391gam (Không phải hai ba chín một gam) Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân.

Với những căn cứ trên, Hội đồng xét xử khẳng định các bị cáo Nguyễn Quốc H và Hoàng Thị Thuý L đã phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự .

Heroine là một dạng ma túy độc dược gây nghiện Nhà nước độc quyền quản lý và nghiêm cấm mọi hành vi sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, mua bán, chiếm đoạt và sử dụng trái phép. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các loại chất ma túy, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi tàng trữ ma túy là vi phạm pháp luật hình sự, nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội với mục đích phục vụ nhu cầu sử dụng của bản thân. Bản thân các bị cáo là người sử dụng trái phép chất ma túy; các bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo H từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; còn bị cáo L từng bị Tòa án xét xử về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng các bị cáo không lấy đó làm bài học để rút kinh nghiệm, tu dưỡng bản thân mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, Hội đồng xét xử nhận thấy cần thiết áp dụng hình phạt nghiêm khắc là phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo để cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm giáo dục, cải tạo riêng với các bị cáo và phòng ngừa chung.

Các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. Trong đó bị cáo H là người rủ Liều góp chung tiền để mua ma túy về để cùng nhau sử dụng. Do đó khi xem xét, quyết định hình phạt sẽ căn cứ vào đặc điểm nhân thân, mức độ tính chất phạm tội của từng bị cáo để quyết định mức hình phạt phù hợp, tương xứng.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo L phạm tội thuộc trường hợp đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội, thể hiện sự ăn năn hối cải của bản thân. Do đó, các bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Mức hình phạt Kiểm sát viên đề nghị áp dụng đối với các bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và đặc điểm nhân thân của các bị cáo nên được chấp nhận.

Đối với ý kiến của bị cáo L đề nghị trả lại chiếc xe mô tô, Hội đồng xét xử thấy rằng ý kiến tranh luận của đại diện Viện kiểm sát là đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử quyết định không chấp nhận đề nghị trả lại xe mô tô của bị cáo L.

Ngoài hình phạt chính, tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự còn quy định hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với người phạm tội danh này. Xét thấy các bị cáo là người nghiện ma túy, nghề nghiệp lao động tự do, thu nhập không ổn định và không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo H, do không biết họ tên, tuổi, địa chỉ nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hoà An không đủ căn cứ xử lý hình sự là đúng quy định pháp luật. Đề nghị Cơ quan điều tra Công an huyện Hoà An tiếp tục củng cố chứng cứ và xử lý hình sự đối tượng này khi có đủ căn cứ.

[6] Về xử lý vật chứng vụ án:

- Đối với 02 (Hai) điện thoại di động của các bị cáo kết quả kiểm tra xác minh cho thấy không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo; Cơ quan điều tra đã hoàn trả cho người được các bị cáo uỷ quyền theo Biên bản về việc trả lại tài sản ngày 09/3/2023 là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét lại.

- Đối với số heroine còn lại là vật chứng của vụ án; đây là loại ma túy mà Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy;

- Đối với 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α , biển kiểm soát 11B1-250.94. Kết quả xác minh cho thấy đây là xe của bị cáo L mua lại tại một cửa hàng mua bán xe cũ tại thành phố Cao Bằng. Tuy nhiên các bị cáo sử dụng xe mô tô này để đi mua trái phép chất ma túy về sử dụng, là phương tiện dùng vào việc phạm tội của các bị cáo nên cần tịch thu, phát mại, sung vào ngân sách Nhà nước;

[7] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội

quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Quốc H và Hoàng Thị Thúy L phạm tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*.

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt đối với các bị cáo:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo H.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo L.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc H 15 (Mười năm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt giữ, ngày 06/01/2023.

Xử phạt bị cáo Hoàng Thị Thúy L 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt giữ, ngày 06/01/2023.

3. Về xử lý vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

- Tịch thu, tiêu hủy 01 (Một) phong bì niêm phong theo quy định mặt trước phong bì ghi: “Hoàn mẫu sau giám định vụ Nguyễn Quốc H và Hoàng Thị Thúy L, có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, bị bắt ngày 06/01/2023. Mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và đóng 04 dấu hình tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng;

- Tịch thu, phát mại, sung ngân sách Nhà nước 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại Wave α màu đen, biển kiểm soát 11B1-250.94, số khung RLHJA399HY190478, số máy JA39E0190514, trong cốp xe không có đồ vật, tài sản gì, xe cũ đã qua sử dụng;

Vật chứng của vụ án đang được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa An, Cao Bằng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/4/2023.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Quốc H, Hoàng Thị Thúy L, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- Công an huyện Hòa An;
- VKSND huyện Hoà An;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Chi cục THADS Hòa An;
- TAND tỉnh Cao Bằng;
- Sở Tư pháp tỉnh Cao Bằng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Vi Khánh Dân